

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/DS-ST

Ngày 31-10-2019.

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Quyết Tiến.

2. Ông Trần Đình Mạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát V.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2019/TLST-TCDS ngày 27 tháng 3 năm 2019, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-DS ngày 27-9-2019; giữa các đương sự:

*) Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (Viết tắt là VPBank).

Địa chỉ trụ sở chính: Số 89, đường Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A; Chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng SME và cá nhân. (Theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02-3-2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị).

- Người được ông Phạm Tuấn A ủy quyền nộp đơn khởi kiện và tham gia tố tụng tại Tòa án:

+ Ông Nguyễn Đông N; Chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ VPBank AMC.

+ Ông Vũ Xuân Đ; Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ VPBank AMC.

+ Ông Tạ Văn H; Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ VPBank AMC.

(Theo văn bản ủy quyền số 3550/2018/UQ-VPB ngày 01-12-2018 của ông Phạm Tuấn A).

*) Bị đơn: Anh Bùi Văn V, sinh năm 1978.

Nơi ĐKKHTT (Nơi ở hiện nay): Xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định.

*) Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1980. Nơi ĐKKHTT (Nơi ở hiện nay): Xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa: Đại diện nguyên đơn có mặt; bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, cùng các văn bản tố tụng và tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (Viết tắt là VPBank) trình bày như sau:

Theo hợp đồng tín dụng số LD 1716800168 (LN1706120074830), ông Bùi Văn V có vay của Ngân hàng VPBank – chi nhánh Nam Định số tiền 104.000.000đ (một trăm linh tư triệu đồng), giải ngân ngày 17-6-2017, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 39 tháng tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên, lãi suất trong hạn ban đầu là 30%/năm, điều chỉnh 03 tháng/lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07, 01/10, hàng năm; ngày điều chỉnh đầu tiên là 01/07/2017.

Ngày 17-6-2017 Ngân hàng giải ngân vốn vay cho ông V. Quá trình vay vốn, ông V đã thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ trả nợ hợp đồng 03 tháng, cụ thể:

- Từ ngày 17/7/2017 đến ngày 21/7/2017 ông Bùi Văn V thanh toán tổng số tiền là 4.251.696đồng trong đó: 1.630.896 đồng tiền gốc và 2.620.800 đồng tiền lãi.

- Từ ngày 17/8/2017 đến ngày 21/8/2017 ông Bùi Văn V thanh toán tổng số tiền là 4.254.730đồng trong đó : 1.586.361đồng tiền gốc và 2.665.369 đồng tiền lãi.

- Từ ngày 17/9/2017 đến ngày 25/9/2017 ông Bùi Văn V thanh toán số tiền là 4.272.631đồng trong đó: 1.627.342 đồng tiền gốc và 2.645.289 đồng tiền lãi.

Ngoài ra ông V đã thanh toán được số tiền lãi quá hạn từ ngày 17/10/2017 đến ngày 01/11/2017 là 29.841 đồng.

Như vậy tổng số tiền ông V đã trả nợ được cho Ngân hàng (Bao gồm cả gốc lẫn lãi) là Tổng: 12.805.898 (Mười hai triệu, tám trăm linh năm nghìn, tám trăm chín tám đồng).

Sau khi thực hiện trả nợ như trên, ông V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đối với VPBank, nên khoản vay đã chuyển sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 31-10-2019, ông V còn nợ VpBank tổng số tiền 204.292.659 đồng (Hai trăm linh tư triệu, hai trăm chín mươi hai nghìn, sáu

trăm năm mươi chín đồng); (bao gồm nợ gốc 99.155.401đ, nợ lãi là 94.138.633đ và phạt chậm trả 10.998.625đ).

Nay Ngân hàng đề nghị:

1. Yêu cầu Tòa án buộc ông Bùi Văn V phải thanh toán cho VPBank tổng số tiền 204.292.659 đồng (bao gồm nợ gốc 99.155.401đ, nợ lãi là 94.138.633đ và phạt chậm trả 10.998.625đ); tính đến ngày 31-10-2019.

2. Tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến ngày ông Bùi Văn V thực tế thanh toán hết nợ cho VPBank.

3. Trường hợp ông Bùi Văn V không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành thi hành án theo quy định của pháp luật.

Tại bản khai, các văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Bùi Văn V trình bày:

Do cần tiền để sửa chữa nhà, nên ngày 17-6-2017 anh V đã làm các thủ tục vay vốn Ngân hàng Vpbank với mục đích vay tiêu dùng cá nhân; khoảng cuối năm 2017 anh V được Ngân hàng phê duyệt cho vay 104.000.000đ với lãi suất 30%/năm, thời hạn vay 39 tháng, mục đích vay tiêu dùng, tiền gốc và lãi được trả hàng tháng. Anh V đã chấp thuận mọi điều khoản trong hợp đồng vay vốn giữa anh và Ngân hàng VpBank.

Kể từ ngày nhận tiền vay vốn của Ngân hàng, anh V đã đóng được 03 tháng tiền gốc lãi theo thỏa thuận:

- Tháng thứ nhất: Trả được gốc 1.630.896đ và tiền lãi 2.549.999đ.
- Tháng thứ hai: Trả được gốc 1.586.361đ và tiền lãi 2.601.230đ.
- Tháng thứ ba: Trả được gốc 1.627.342đ và tiền lãi 2.587.848đ.

Như vậy tổng số tiền anh V đã trả nợ cho Ngân hàng (Bao gồm cả gốc lẫn lãi) khoảng 12.900.000đ. Mỗi lần đến Ngân hàng trả tiền gốc - lãi thì Ngân hàng có cấp cho anh V 01 hóa đơn đã nộp tiền, nhưng khi nộp tiền xong anh V cũng vứt bỏ hóa đơn đó đi, nên không còn lưu trữ để giao nộp cho Tòa án.

Theo như hợp đồng trả nợ thì tháng thứ 4 anh V phải trả số tiền: 4.214.843đ bao gồm: tiền nợ gốc là 1.749.179đ và tiền nợ lãi là 2.465.664đ; nhưng đến tháng 9-2017 do làm ăn thua lỗ, anh V nợ nần nhiều nơi nên không có đủ khả năng trả nợ.

Nay Ngân hàng VPBank khởi kiện, yêu cầu anh V phải trả nợ; anh V có quan điểm như sau:

Anh V xác định yêu cầu của khởi kiện của ngân hàng là đúng. Nhưng do việc làm ăn thua lỗ, nên gia đình anh V đang gặp rất nhiều khó khăn về kinh tế, vợ chồng đang làm trả nợ rất nhiều nơi, đồng thời còn đang nuôi 02 con ăn học phổ thông. Vì vậy anh V đề nghị Ngân hàng VpBank cho xin được trả nợ dần, mỗi năm trả 10.000.000đ, trả cho đến khi hết nợ và đề nghị Ngân hàng Vpbank giảm trừ cho anh toàn bộ tiền lãi.

Đối với chị Nguyễn Thị Q là vợ của anh V, chị Q không biết anh vay vốn Ngân hàng và không liên quan gì đến việc vay vốn của Ngân hàng VPBank; do đó chị Q không có trách nhiệm và không có liên đới gì trong việc vay vốn, trả nợ gốc lãi với ngân hàng VPBank.

Tại phiên tòa:

Đại diện Ngân hàng VPBank giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị:

1. Yêu cầu Tòa án buộc ông Bùi Văn V phải thanh toán cho VPBank tổng số tiền 204.292.659 đồng (bao gồm nợ gốc 99.155.401đ, nợ lãi là 94.138.633đ và phạt chậm trả 10.998.625đ); tính đến ngày 31-10-2019.

2. Tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến ngày ông Bùi Văn V thực tế thanh toán hết nợ cho VPBank.

3. Trường hợp ông Bùi Văn V không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành thi hành án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

+) Căn cứ Điều 7 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11-01-2019 Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 13 Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước quy định về lãi xuất cho vay; các Điều 463, 465, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

+) Đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

Buộc anh Bùi Văn V phải thanh toán cho Ngân hàng Vpbank, toàn bộ tiền gốc, tiền lãi, phạt chậm trả và các khoản lãi phát sinh liên quan theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng hai bên đã ký theo quy định của pháp luật.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh V phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ngân hàng VPBank khởi kiện buộc ông Bùi Văn V phải thanh toán cho Vpbank toàn bộ tiền nợ gốc, nợ lãi, phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng. Do đó, quan hệ “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 35; Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, nên bị Tòa án căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về nội dung tranh chấp:*

Ngày 17-6-2017 anh Bùi Văn V ký hợp đồng tín dụng với ngân hàng VPBank với số tiền 104.000.000đ với lãi suất thỏa thuận 30%/năm, thời hạn vay 39 tháng, mục đích vay tiêu dùng, tiền gốc và lãi được trả hàng tháng. Kỳ hạn trả nợ gốc và lãi được ghi nhận chi tiết trong lịch trả nợ. Quá trình vay sử dụng vốn anh V mới trả cho Ngân hàng được 12.805.898 (Bao gồm 4.844.599 đồng tiền gốc, 7.961.299 đồng tiền lãi) và đã thanh toán được số tiền lãi quá hạn là 29.841 đồng. Từ ngày 17-10-2017 anh V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên ngân hàng đã chuyển toàn bộ nợ gốc còn lại là 99.155.401 đồng và áp dụng lãi suất quá hạn phạt chậm trả bằng 150% lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng.

Nay ngân hàng VPBank yêu cầu anh Bùi Văn V phải trả tổng số tiền 204.292.659 đồng (Hai trăm linh tư triệu, hai trăm chín mươi hai nghìn, sáu trăm năm mươi chín đồng); (bao gồm nợ gốc 99.155.401đ, nợ lãi là 94.138.633đ và phạt chậm trả 10.998.625đ).

Căn cứ hợp đồng tín dụng số LD 1716800168 (LN1706120074830), đã được anh V thừa nhận. Về nội dung và hình thức của hợp đồng theo thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật. Anh V là đối tượng khách hàng không có tài sản bảo đảm, nên Ngân hàng áp dụng lãi suất vay tín chấp đối với người vay tiêu dùng với mức lãi suất 30%/năm. Điều này phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 13 Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước quy định về lãi suất cho vay; mặt khác theo hướng dẫn của Điều 7 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11-01-2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, thì khi giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng thì Tòa án áp dụng quy định pháp luật Ngân hàng để giải quyết mà không áp dụng quy định về giới hạn lãi suất của Bộ luật dân sự 2015 để xác định lãi, lãi suất.

Xét theo lịch trả nợ thì anh V phải có nghĩa vụ trả nợ ngân hàng theo thỏa thuận; nhưng từ ngày 17-7-2017 đến ngày đến 17-10-2017 anh V mới trả được 4.844.599 đồng tiền gốc, 7.961.299 đồng tiền lãi và đã thanh toán được số tiền lãi quá hạn là 29.841 đồng. Kể từ ngày 17-10-2017 anh V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nên ngân hàng đã áp dụng lãi suất quá hạn từ 17-10-2017. là có

căn cứ và được chấp nhận.

Vì vậy buộc anh Bùi Văn V phải thanh toán cho Ngân hàng Vpbank, toàn bộ tiền gốc, tiền lãi, phạt chậm trả và các khoản lãi phát sinh liên quan theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký theo thỏa thuận trong hợp đồng và theo quy định của pháp luật là cần thiết.

[3] Về tư cách tham gia tố tụng: Đối với chị Nguyễn Thị Q là vợ của anh Bùi Văn V, chị Q không biết anh V vay vốn Ngân hàng và không ký tên trong hợp đồng tín dụng; nên Hội đồng xét xử xác định chị Q không liên quan gì đến việc vay vốn giữa anh V với Ngân hàng VPBank. Do đó Hội đồng xét xử không đưa chị Q vào tham gia tư cách tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án này.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Anh Bùi Văn V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm; Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không phải nộp án phí nộp án phí dân sự sơ thẩm, được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463,465,466 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng; buộc anh Bùi Văn V phải thanh toán toàn bộ tiền gốc, tiền lãi và phạt chậm trả theo hợp đồng tín dụng số LD 1716800168 (LN1706120074830) giữa Ngân hàng thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng với anh Bùi Văn V.

Buộc anh Bùi Văn V phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền 204.292.659 đồng (Hai trăm linh tư triệu, hai trăm chín mươi hai nghìn, sáu trăm năm mươi chín đồng); (bao gồm nợ gốc 99.155.401đ, nợ lãi là 94.138.633đ và phạt chậm trả 10.998.625đ).

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc Anh Bùi Văn V phải nộp 10.214.000đ (Mười triệu hai trăm mười bốn nghìn đồng).

Ngân hàng thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.430.000đồng (Ba triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BB/2012/ 09917 ngày 26-3-2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định.

Ngân hàng thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Bùi Văn V vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã L;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trường Nam